

KHỞI ĐỘNG



PHẦN MỀM TỰ ĐỘNG

NHẬN XÉT



Giới thiệu về một người
có tấm lòng yêu nước,
thương dân mà em biết.



Đ

TIẾNG VIỆT

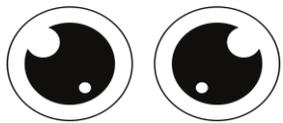
Cụ đờ chiều



LUYỆN ĐỌC THÀNH TIẾNG



Lắng nghe đọc mẫu



Mắt dỗi



Tai nghe



Tay dò



CỤ ĐỒ CHIỂU

Nguyễn Đình Chiểu (1822 – 1888) sinh ra trong một gia đình nhà nho ở làng Tân Thới, huyện Bình Dương, phủ Tân Bình, tỉnh Gia Định (nay là Thành phố Hồ Chí Minh).

Năm 1833, do cuộc binh biến trong triều đình, cha bị mất chức, gia đình li tán, cậu bé Chiểu mới mười hai tuổi đã phải xa cha mẹ, ra Huế ở nhờ nhà một người bạn của cha để ăn học.

Năm 1843, Nguyễn Đình Chiểu trở về quê mẹ, đỗ tú tài tại trường thi Gia Định. Hai năm sau, ông lại trở ra Huế học tập, chờ kì thi năm Kỷ Dậu, 1849. Nhưng cuối năm 1848, mẹ mất, Nguyễn Đình Chiểu phải bỏ thi về Nam chịu tang mẹ. Trên đường về, ông bị ốm nặng, mù cả hai mắt, chạy chữa mãi không khỏi. Cuối năm 1849, Nguyễn Đình Chiểu mới về đến Gia Định “lỡ bề báo hiếu, lỡ đường lập thân”.

Không gục ngã trước những thử thách nặng nề liên tiếp của số phận, sau thời gian chịu tang mẹ, ông mở trường dạy học và làm thuốc chữa bệnh cho dân. Học trò gần xa nghe danh, mến đức xin học rất đông. Tiếng thơ chan chứa tinh thần nghĩa hiệp của Đồ Chiểu cũng bắt đầu vang khắp miền Lục tỉnh.

Năm 1858, giặc Pháp xâm lược nước ta. Nguyễn Đình Chiểu cùng các lãnh tụ nghĩa quân bàn mưu tính kế đánh giặc. Ông sáng tác thơ văn bày tỏ niềm tiếc thương, cảm phục đối với những người đã hi sinh vì đất nước; khích lệ mạnh mẽ tinh thần chiến đấu của nhân dân. Trái tim nhân hậu của ông luôn gắn bó sắt son với vận mệnh của đất nước. Ông được nhân dân Lục tỉnh gọi bằng cái tên triu mến “cụ Đồ Chiểu” như một cách tri ân với người thầy đáng kính của “lòng dân”.

(Theo Trần Thị Hoa Lê)



Bài đọc được chia làm mấy đoạn?

Đoạn 1: Từ đầu đến *Hồ Chí Minh*.

Đoạn 2: Tiếp theo đến ... *để ăn học*.

Đoạn 3: Tiếp theo đến ... "*lỡ bề báo hiếu, lỡ đường lập thân*".

Đoạn 4: Tiếp theo đến ... *khắp miền Lục tỉnh*.

Đoạn 5: Phần còn lại.

Luyện đọc từ khó

Li tán

lập thân

khích lệ



Luyện đọc
câu dài

Năm 1833, / do một cuộc binh
biến, / cha bị mất chức, / gia đình
li tán, / cậu bé Chiếu mới mười
hai tuổi, / đã phải xa cha mẹ, / gà
huế ở nhờ nhà một người bạn
của cha / để ăn học.



Luyện đọc trong nhóm

Tiêu chí đánh giá

- ✓ **Đọc đúng.** 😍
- ✓ **Đọc to, rõ.** 😍 😍
- ✓ **Ngắt, nghỉ đúng chỗ.** 😍 😍 😍



Luyện đọc trước lớp

Tiêu chí đánh giá



✓ Đọc đúng. 😍

✓ Đọc to, rõ. 😍 😍

✓ Ngắt, nghỉ đúng chỗ. 😍 😍 😍



LUYỆN ĐỌC HIỂU



Giải Thích Nghĩa Từ Khó Hiểu

- **Nhà nho:** người học theo đạo nho thời xưa.
- **Tú tài:** vị thấp nhất trong hệ thống khoa cử thời xưa.

Giải Thích Nghĩa Từ khó Hiểu

- **Nghĩa hiệp:** có tinh thần quên mình về việc nghĩa, cứu giúp người gặp khó khăn, hoạn nạn.
- **Lục tỉnh:** tên gọi vùng đất Nam Bộ thời nhà Nguyễn.



DẠY TỐT

HỌC TỐT

5 điều
Bác Hồ dạy
thiếu niên, nhi đồng

- Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào
- Học tập tốt, lao động tốt
- Đoàn kết tốt, kỷ luật tốt
- Giữ gìn vệ sinh thật tốt
- Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm



"Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em".

Hồ Chí Minh, "Thư gửi các thiếu niên, nhi đồng trong trường", Tuyển tập Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản Văn học, 1982, tr. 102



CÙNG BÉ TRỒNG CÂY



1. Dựa vào đoạn mở đầu và những hiểu biết của em, hãy nói 2 - 3 câu giới thiệu về Nguyễn Đình Chiểu.

Nguyễn Đình Chiểu (1822 - 1888) sinh ra trong một gia đình nhà nho ở làng Tân Thới, huyện Bình Dương, phủ Tân Bình, tỉnh Gia Định (nay là thành phố Hồ Chí Minh),...





2. Tóm tắt những sự kiện chính trong cuộc đời của thầy giáo, thầy thuốc, nhà thơ yêu nước Nguyễn Đình Chiểu.

Chặng đường học hành, thi cử

Thời kì gặp nhiều biến cố đau thương

Giai đoạn ra tay giúp đời, cứu người

Chặng đường học hành, thi cử: Năm 1833, gia đình ly tán, cậu bé Chiêu 12 tuổi phải xa cha mẹ, ra Huế ở nhờ một người bạn của cha để ăn học. Năm 1843, Nguyễn Đình Chiêu trở về quê mẹ đỗ tú tài tại trường thi Gia Định. Hai năm sau, ông trở ra Huế học tập chờ kỳ thi năm Kỷ Dậu, 1849 nhưng đến cuối năm 1848 mẹ mất Nguyễn Đình Chiêu phải bỏ thi về Nam chịu tang mẹ.

Thời kỳ gặp nhiều biến cố đau thương: được tin mẹ mất Nguyễn Đình Chiểu phải bỏ thi về Nam chịu tang mẹ. Trên đường về, ông bị ốm nặng, mù cả hai mắt, chạy chữa mãi không khỏi. Cuối năm 1849, ông mới về đến Gia Định “lỡ bề báo hiếu, lỡ đường lập thân”.

Giai đoạn ra tay giúp đời, cứu người: không gục ngã trước những đòn thử thách nặng nề liên tiếp của số phận, ông mở trường dạy học, làm thầy thuốc chữa bệnh cho dân và làm thơ chan chứa tinh thần nghĩa hiệp. Khi giặc pháp xâm lược nước ta (1858), Nguyễn Đình Chiểu cùng các lãnh tụ nghĩa quân bàn mưu tính kế đánh giặc ngoại xâm. Đồng thời, ông sáng tác nhiều tác phẩm thơ văn ca ngợi, tiếc thương những người đã hy sinh vì đất nước, khích lệ mạnh mẽ tinh thần chiến đấu của nhân dân.



3. Vì sao Nguyễn Đình Chiểu được nhân dân Lục tỉnh gọi bằng cái tên thân mật “cụ Đồ Chiểu”?

Vì Nguyễn Đình Chiểu có những phẩm chất cao quý. Ông đã nêu cao nghị lực vượt lên số phận bất hạnh, suốt một đời giữ trọn lòng hiếu trung với dân, với nước. Ông xứng đáng là bậc thầy đáng kính để mọi người trân trọng, kính phục.



4. **Nêu chủ đề của bài đọc.**

Bài đọc ca ngợi cụ Nguyễn Đình Chiểu - người đã nêu cao nghị lực phi thường, vượt lên số phận. Đồng thời bày tỏ niềm khâm phục trước tấm lòng nhân hậu, hết lòng bảo vệ chính nghĩa, khâm phục tinh thần yêu nước, một lòng gắn bó với dân, với nước,... của cụ Đồ Chiểu.



LUYỆN ĐỌC LẠI



Luyện đọc trong nhóm

Tiêu chí đánh giá

- ✓ **Đọc đúng.** 😍
- ✓ **Đọc to, rõ.** 😍 😍
- ✓ **Ngắt, nghỉ đúng chỗ.** 😍 😍 😍



Luyện đọc trước lớp

Tiêu chí đánh giá



✓ **Đọc đúng.** 😍

✓ **Đọc to, rõ.** 😍 😍

✓ **Ngắt, nghỉ đúng chỗ.** 😍 😍 😍



LUYỆN TẬP



1. Đọc đoạn văn dưới đây và thực hiện yêu cầu.

Năm 1858, giặc Pháp xâm lược nước ta. Nguyễn Đình Chiểu cùng các lãnh tụ nghĩa quân bàn mưu tính kế đánh giặc. Ông **sáng tác** thơ văn **bày tỏ** niềm tiếc thương, cảm phục đối với những người đã hi sinh vì **đất nước**; khích lệ mạnh mẽ tinh thần **chiến đấu** của nhân dân.

a. Tìm từ đồng nghĩa với mỗi từ in đậm trong đoạn văn trên.

sáng tác (thơ): viết (thơ), làm (thơ)

bày tỏ: tỏ bày, bộc lộ, giải bày, bộc bạch,...

đất nước: non sông, núi sông, giang sơn,
sơn hà,...

chiến đấu: đấu tranh, đương đầu,...

b. Đặt câu với 1 – 2 từ đồng nghĩa em tìm được.

Ví dụ: Nhạc sĩ viết nên những lời ca thật hay.

2. Các câu trong đoạn văn ở bài tập 1 liên kết với nhau bằng những cách nào?

- + Câu 2 liên kết với câu 1 cách lặp từ (“giặc”)
- + Câu 3 liên kết với câu 2 bằng cách sử dụng từ thay thế (từ “ông” thay thế cho “Nguyễn Đình Chiểu”).

PHẦN MỀM TỰ ĐỘNG

NHẬN XÉT





TẠM BIỆT CÁC EM!
CHÚC CÁC EM HỌC TỐT!